

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2026/HS-ST

Ngày: 13 - 03 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Hồng, Ông Nguyễn Thái Linh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thùy Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2025/TLST-HS ngày 25/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Hậu N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 27/8/1985 tại **phường T, tỉnh Hà Tĩnh**; Nơi cư trú: **Số nhà A, đường N, Tổ dân phố T, phường T, tỉnh Hà Tĩnh**; Trình độ văn hóa: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, cấp bậc, đảng phái: Không; Con ông: **Trần Hậu Q** (Đã chết); Con bà: **Nguyễn Thị C** (Đã chết); Anh chị em ruột: Có 12 người, bị cáo là con thứ mười một; Vợ: **Lê Thị A**; Sinh năm: 1989; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án/ Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/9/2025, **Công an tỉnh H** ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 6.500.000 đồng (về hành vi cố ý gây thương tích cho anh **Nguyễn Thanh Đ** vào ngày 13/6/2025). Ngày 26/9/2025, **Trần Hậu N** đã chấp hành việc nộp phạt; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

Nguyên đơn dân sự:

Anh **Nguyễn Thanh Đ**; Sinh năm 1991; Nơi cư trú: **Số nhà A, đường N, phường T, tỉnh Hà Tĩnh**. (Vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị **Trần Thị T**; Sinh năm 1982; Nơi cư trú: **Phường T, tỉnh Hà Tĩnh**. (Vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Ông **Nguyễn Văn T1**; Sinh năm 1963; Nơi cư trú: **Số nhà A, đường N, phường T, tỉnh Hà Tĩnh**. (Vắng mặt).

2. Ông Đoàn Văn H; Sinh năm 1977; Nơi cư trú: Số nhà I, đường N, phường T, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt).

3. Chị Nguyễn Thị L; Sinh năm 1993; Nơi cư trú: Phường T, tỉnh Hà Tĩnh tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 13/6/2025, Trần Hậu N có mâu thuẫn với con trai là cháu Trần Hậu T2 (sinh năm 2007) nên đã đuổi đánh cháu T2. Trần Hậu T2 đã chạy vào nhà anh Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1991, trú tại số nhà A đường N, phường T, tỉnh Hà Tĩnh rồi nói “Chú ơi, cứu em với bố đuổi đánh em”. Ngay sau đó, Trần Hậu N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển kiểm soát 38N4 – 4051 mượn của chị Trần Thị T đến nhà Nguyễn Thanh Đ rồi lấy viên gạch ở bên đường đứng trước cửa nhà chửi bới, yêu cầu Nguyễn Thanh Đ đưa Trần Hậu T2 ra ngoài. Nguyễn Thanh Đ nói “Anh làm gì mà làm loạn trước cửa nhà em, nếu anh làm loạn trước cửa, em gọi Công an đến giải quyết”. Trần Hậu N nghe xong thì nói với Đ “Mi con ông Hà Đ1 phải không, tau giết mi” rồi ra về, còn Nguyễn Thanh Đ đi giao đá cho khách. Sau khi về đến nhà, Trần Hậu N vào nhà bếp lấy 02 con dao gồm: một con dao nhọn có tổng chiều dài 29,5cm, lưỡi dao bằng kim loại, dao có một lưỡi, mũi dao nhọn, một cạnh được mài sắc, kích thước lưỡi dao dài 17cm, phần rộng nhất 03cm, cán dao được làm bằng nhựa màu tím, phần tiếp giáp giữa cán dao và lưỡi dao được bọc màu vàng, cán dao, chuôi dao dài 12,5cm, phần rộng nhất của cán dao 3,2cm và 01 con dao chặt dài 37cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, chiều dài lưỡi dao là 23,5cm, bản rộng nhất lưỡi dao dài 07cm, đầu dao bẹt, một cạnh dao được mài sắc, cán dao làm bằng gỗ màu vàng, hình trụ, chiều dài cán dao 13,5cm, đường kính 3,5cm. Nghệ để 2 con dao sau lưng cặp quần và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Sirius màu đen, biển kiểm soát 38N4 - 4051 chở con trai là Trần Nam K (sinh năm 2023) đến nhà Nguyễn Thanh Đ để tìm Trần Hậu T2 nhằm mục đích dọa cháu T2, để T2 về nhà. Khi đến nhà Lê Thanh Đ2, Trần Hậu N nhìn vào nhưng không thấy T2 ở trong nhà, khi thấy Nguyễn Thị L, sinh năm 1993, trú tại số nhà A, đường N, phường T, tỉnh Hà Tĩnh (vợ của Đ2), Trần Hậu N hỏi “con tau mô rồi” thì L nói “con anh chạy ra ngoài rồi, không còn ở đây nữa” nên Trần Hậu N đi xe lên Cầu T (đối diện ngõ A, đường N, phường T, tỉnh Hà Tĩnh) ngồi chờ để xem Trần Hậu T2 có đi qua không. Vào khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đang ở trên Cầu T được khoảng 05 phút thì Trần Hậu N thấy Lê Thanh Đ2 đi xe trên đường N từ Cầu V về nhà Nguyễn Thanh Đ. Do bức tức trước đó, nên khi thấy Nguyễn Thanh Đ vừa đến ngang Cầu Tre thì Trần Hậu N đã đi ra giữa đường dùng chân đạp vào yếm xe mô tô của Nguyễn

Thanh Đ, lấy tay phải rút con dao nhọn từ sau lưng chỉ thẳng vào mặt **Đ** chửi bới, đồng thời chém một nhát từ trên cao xuống trúng vào phía sau vai phải của **Đ** làm **Đ** ngã xuống đường. Sau đó, **Trần Hậu N** phóng con dao nhọn về phía trước (phía **Đ** đang ngã) rồi lấy con dao chặt phía sau lưng ra, khi thấy **Nguyễn Thanh Đ** đang ngồi dậy thì **Trần Hậu N** tiếp tục dùng chân đạp vào phần ngực của **Nguyễn Thanh Đ** và dùng bản dao (con dao chặt) đánh vào mũ bảo hiểm của **Nguyễn Thanh Đ** đang đội trên đầu làm mũ bảo hiểm bị vỡ, **N** tiếp tục dùng tay phải cầm con dao đánh vào vùng ống đồng chân phải của **Đ** và dùng chân đá vào phần mặt của **Đ**. Khi thấy **Nguyễn Thanh Đ** bị chảy máu đồng thời được mọi người vào can ngăn thì **Trần Hậu N** dừng lại rồi điều khiển xe đi về nhà, còn **Nguyễn Thanh Đ** được người dân đưa đến trung tâm y tế phường T, tỉnh Hà Tĩnh để cấp cứu.

Vào hồi 18 giờ 45' ngày 13/6/2025, **Trần Hậu N** đã đến Công an phường T, tỉnh Hà Tĩnh khai nhận hành vi của mình và giao nộp 02 con dao mà **N** đã sử dụng chém anh **Nguyễn Thanh Đ**.

Tại bản kết luận giám định số 206/KLTTCT-TTPY&GDYK ngày 18/7/2025 của Trung tâm P đã kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định của anh **Nguyễn Thanh Đ** là 05% (năm phần trăm).

Tại bản kết luận giám định số 822/KL-KTHS ngày 11/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh H đã kết luận:

- 01 (một) con dao ký hiệu A1, 01 (một) con dao ký hiệu A2 gửi giám định là dao sắc nhọn thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" của Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của **Bộ C1** quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Căn cứ điểm d, khoản 2, Điều 2 Luật số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thì 02 (hai) con dao gửi giám định khi sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trái pháp luật thuộc vũ khí quân dụng.

Ngày 14/7/2025 anh **Nguyễn Thanh Đ** có đơn đề nghị không khởi tố vụ án hình sự đối với **Trần Hậu N**.

Vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ trong vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra đã thu giữ:

- 01 con dao nhọn có tổng chiều dài 29,5cm, lưỡi dao bằng kim loại, dao có một lưỡi, mũi dao nhọn, một cạnh được mài sắc, kích thước lưỡi dao dài 17cm, phần rộng nhất 03cm, cán dao được làm bằng nhựa màu tím, phần tiếp giáp giữa cán dao và lưỡi dao được bọc màu vàng, cán dao, chuôi dao dài 12,5cm, phần rộng nhất của cán dao 3,2cm.

- 01 con dao chặt có tổng chiều dài 37cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, chiều dài lưỡi dao là 23,5cm, bản rộng nhất lưỡi dao dài 07cm, đầu dao bẹt, một cạnh dao được mài sắc, cán dao làm bằng gỗ màu vàng, hình trụ, chiều

dài cán dao 13,5cm, đường kính 3,5cm, lưỡi dao bị cong về phía bên trái.

Các vật chứng trên được chuyển đến Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Bị cáo **Trần Hậu N** đã bồi thường cho anh **Nguyễn Thanh Đ** 60.000.000 đồng, anh **Nguyễn Thanh Đ** có đơn không yêu cầu bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKS-P1 ngày 24/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh để xét xử **Trần Hậu N** về tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 304; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo:

Tuyên bố bị cáo **Trần Hậu N** phạm tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”.

Xử phạt bị cáo **Trần Hậu N** từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 30 đến 36 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tịch thu tiêu hủy 02 con dao thu giữ của **Trần Hậu N**.

Buộc bị cáo **Trần Hậu N** phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối hận, xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các quyết định và hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra **Công an tỉnh H**, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền, căn cứ pháp lý, trình tự, thủ tục. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại hoặc tố cáo.

[2]. *Về tội danh và khung hình phạt:*

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận đầy đủ hành vi đã thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm xảy ra hành vi, biên bản thu giữ tang vật, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để kết luận:

Vào hồi 18 giờ 05 phút ngày 13/6/2025, tại cầu T, đường N, phường T, tỉnh Hà Tĩnh, do bức xúc từ trước nên Trần Hậu N đã có hành vi sử dụng 02 con dao (một con dao nhọn và một con dao chặt) chém vào vai phải và ống đồng chân phải của anh Nguyễn Thanh Đ gây tỷ lệ tổn thương cơ thể 05%. Hai con dao Trần Hậu N sử dụng để gây thương tích cho anh Nguyễn Thanh Đ theo kết luận giám định số 822/KL-KTHS ngày 11/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh H là dao sắc, nhọn thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao". Theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 2 Luật số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc Hội về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thì 02 con dao mà Trần Hậu N sử dụng với mục đích xâm phạm sức khỏe trái pháp luật cho anh Nguyễn Thanh Đ thuộc vũ khí quân dụng.

Bị cáo Trần Hậu N có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao nhằm mục đích gây thương tích cho người khác là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, không kiểm soát được cảm xúc của mình đã dùng hai con dao sắc nhọn gây thương tích cho anh Nguyễn Thanh Đ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Hậu N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Về hình phạt:*

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xét xử cấp sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh Nguyễn Thanh Đ số tiền 60.000.000 đồng, anh Nguyễn Thanh Đ có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng (bố đẻ bị cáo là ông Trần Hậu Q và mẹ đẻ Nguyễn Thị C được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì; ông Trần Hậu Q còn được Chủ tịch UBND tỉnh H tặng Bằng khen trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước). Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nhân thân của bị cáo tốt, từ trước đến khi thực hiện hành

hành vi lần này không có vi phạm gì.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội cần thiết phải xử lý bị cáo nghiêm minh. Tuy nhiên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, giáo dục, có căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ nghiêm. Đề nghị của vị địa diện về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt là có cơ sở.

[4]. *Về xử lý vật chứng*: 02 con dao thu giữ của bị cáo vừa là đối tượng của tội phạm, vừa là công cụ phạm tội, nay không còn giá trị cho nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

[5]. *Các vấn đề khác trong vụ án*:

- Đối với hành vi **Trần Hậu N** dùng dao chém gây thương tích tỷ lệ 05% cho anh **Nguyễn Thanh Đ**, ngày 18/8/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra **công an tỉnh H** đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự về tội cố ý gây thương tích do anh **Nguyễn Thanh Đ** có đơn đề nghị không khởi tố vụ án. Quyết định không khởi tố tội cố ý gây thương tích đối với **Trần Hậu N** là có căn cứ.

- Chị **Trần Thị T** là người đã cho **Trần Hậu N** mượn và sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Sirius Yamaha, màu đen, biển kiểm soát 38N4-4051. Tuy nhiên, chị **Trần Thị T** không biết việc **Trần Hậu N** sử dụng xe mô tô nói trên vào việc phạm tội. Do đó, Cơ quan điều tra **Công an tỉnh H** đã trả lại chiếc xe trên cho chị **T** và không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với chị **T** là có căn cứ.

- Về trách nhiệm dân sự anh **Nguyễn Thanh Đ** không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 304, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo:

Tuyên bố bị cáo **Trần Hậu N** phạm tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”.

Xử phạt bị cáo **Trần Hậu N** 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 (ba mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Trần Hậu N** cho Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của người chấp hành án treo từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 con dao thu giữ của **Trần Hậu N**. Đặc điểm và tình trạng vật chứng có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 25/2026 ngày 25/12/2026 giữa Cơ quan an ninh điều tra **Công an tỉnh H** và Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

Về án phí: Buộc bị cáo **Trần Hậu N** phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo **Trần Hậu N** được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh **Nguyễn Thanh Đ**, chị **Trần Thị T** được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ, VT.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Ngọc Tùng